

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

Số: 1662 /SYT-NVY
V/v: góp ý dự thảo Thông tư
sửa đổi, bổ sung một số điều
của Thông tư 35/2016/TT-BYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 13 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Giám đốc các cơ sở điều trị.

Thực hiện Công văn số 3901/BYT-BH ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Bộ Y tế về việc góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 35/2016/TT-BYT;

Đề nghị các đơn vị nghiên cứu và góp ý đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 35/2016/TT-BYT (gửi kèm theo công văn).

Công văn góp ý gửi về Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế và qua mail: bsmchau@yahoo.com trước ngày 17/7/2018. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Trung

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3901** /BYT-BH

Hà Nội, ngày **09** tháng **7** năm **2018**

V/v góp ý dự thảo Thông tư sửa
đổi, bổ sung một số điều của
Thông tư 35/2016/TT-BYT

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các Bộ, ngành.

Thực hiện kế hoạch số 436/KH-BYT ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 35/2016/TT-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế, Bộ Y tế đã hoàn thiện dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 35/2016/TT-BYT.

Bộ Y tế đề nghị các Sở Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nghiên cứu và góp ý đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 35/2016/TT-BYT (gửi kèm theo công văn này).

Công văn góp ý xin gửi về Bộ Y tế (Vụ Bảo hiểm y tế) và qua mail: hungpm.bh@moh.gov.vn trước **17/7/2018** để tổng hợp.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Thứ trưởng Phạm Lê Tuấn (để báo cáo);
- Lưu: VT, BH.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ BẢO HIỂM Y TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2018/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO 2
30/5/2018

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 35/2016/TT-BYT
ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục và
tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc
phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm y tế;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số: 35/2016/TT-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế.

Điều 1: sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Thông tư số 35/2016/TT-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế như sau:

1. Sửa đổi mục 7 của Danh mục 1 - Dịch vụ kỹ thuật có quy định cụ thể điều kiện, tỷ lệ và mức giá thanh toán như sau:

TT	DVKT	Điều kiện thanh toán	Tỷ lệ, mức giá thanh toán
7.	Chụp PET/CT	1. Chẩn đoán Ung thư: a) Tổn thương đơn độc ở phổi mà các phương pháp khác không xác định được; b) Ung thư di căn không rõ u nguyên phát 2. Đã được chẩn đoán xác định là ung thư, các phương pháp chẩn đoán khác không xác định được giai đoạn, tái phát, di căn hoặc đáp ứng điều trị đối với một trong các trường hợp: a) Xác định giai đoạn trước điều trị: Ung thư vòm, hạ	Thanh toán bằng giá DVKT.

TT	DVKT	Điều kiện thanh toán	Tỷ lệ, mức giá thanh toán
		họng, thanh quản; Ung thư phổi không phải tế bào nhỏ; Ung thư Thực quản; Ung thư biểu mô tuyến dạ dày; Ung thư đại trực tràng; Ung thư vú; Ung thư cổ tử cung; Lymphoma (U lympho ác tính); Ung thư biểu mô tuyến dạ dày; Ung thư phổi tế bào nhỏ; Ung thư tụy; Ung thư tụy; Ung thư mô mềm; b) Xác định tái phát/di căn: Ung thư vòm, hạ họng, thanh quản; Ung thư phổi không phải tế bào nhỏ; Ung thư Thực quản; Ung thư đại trực tràng; Ung thư vú; Ung thư cổ tử cung; Ung thư buồng trứng (khi CA125 tăng > 35U/ml); Lymphoma (U lympho ác tính); Ung thư tuyến giáp (khi xạ hình I¹³¹ âm tính); Ung thư tuyến tiền liệt (khi PSA tăng > 4ng/ml); Ung thư biểu mô tuyến dạ dày; Ung thư phổi tế bào nhỏ; Ung thư tụy; Ung thư tụy; Ung thư mô mềm; c) Đánh giá đáp ứng điều trị: Ung thư vòm, hạ họng, thanh quản; Ung thư phổi không phải tế bào nhỏ; Ung thư Thực quản; Ung thư vú; Ung thư cổ tử cung; Lymphoma (U lympho ác tính); Ung thư biểu mô tuyến dạ dày; Ung thư phổi tế bào nhỏ; Ung thư tụy; Ung thư tụy; Ung thư mô mềm. 3. Thanh toán không quá 02 lần/12 tháng/01 người bệnh; 4. Các trường hợp đã được chỉ định chụp PET/CT để chẩn đoán giai đoạn, chẩn đoán di căn hoặc theo dõi điều trị nếu có chỉ định xạ trị thì sử dụng kết quả chụp PET/CT để mô phỏng và lập kế hoạch xạ trị.	
		Trường hợp lựa chọn sử dụng chụp PET/CT chỉ để mô phỏng xạ trị.	Thanh toán theo giá DVKT Xạ trị sử dụng CT mô phỏng.

2. Sửa đổi mục 66 của Danh mục 2 - Dịch vụ kỹ thuật y tế có quy định cụ thể điều kiện thanh toán như sau:

STT	DVKT/ Nhóm DVKT	Điều kiện thanh toán
66	Chụp động mạch vành	Thanh toán đối với các trường hợp sau: a) Nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên; b) Đau ngực không ổn định và Nhồi máu cơ tim không có ST chênh lên; c) Đau thắt ngực ổn định nhưng điều trị nội khoa tối ưu

STT	DVKT/ Nhóm DVKT	Điều kiện thanh toán
		không không chế được triệu chứng; d) Sau cấp cứu ngừng tuần hoàn ngoài bệnh viện; đ) Đau ngực tái phát sau can thiệp động mạch vành hoặc sau phẫu thuật làm cầu nối; e) Suy tim không rõ nguyên nhân; g) Người bệnh có rối loạn nhịp nguy hiểm (nhịp nhanh thất, block nhĩ thất).

3. Sửa đổi mục 84 của Danh mục 2 - Dịch vụ kỹ thuật y tế có quy định cụ thể điều kiện thanh toán như sau:

STT	DVKT/ Nhóm DVKT	Điều kiện thanh toán
84	Định lượng HbA1c [Máu]	Thực hiện để chẩn đoán bệnh tiểu đường hoặc thực hiện tối thiểu sau mỗi 3 tháng để đánh giá kết quả điều trị bệnh đái tháo đường.

Điều 2. Hiệu lực thi hành.

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2018.

2. Bãi bỏ các quy định sau trong Thông tư số 35/2016/TT-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế:

a) Mục 7 của Danh mục 1 - Dịch vụ kỹ thuật có quy định cụ thể điều kiện, tỷ lệ và mức giá thanh toán;

b) Mục 84 của Danh mục 2 - Dịch vụ kỹ thuật y tế có quy định cụ thể điều kiện thanh toán.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với các trường hợp đã khám bệnh, chữa bệnh trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành và trường hợp người bệnh vào viện trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành nhưng ra viện sau ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành áp dụng theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Điều khoản tham chiếu

Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư này bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc văn bản đã được sửa đổi, bổ sung đó.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng y tế ngành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành các quy định tại Thông tư này.

2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức thực hiện, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế và Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Bộ Y tế để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan trực thuộc Chính phủ
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KCB, BHYT, KHTC, YDCT, PC_(02b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Lê Tuấn